

Số: 3740 /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 11 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / .*me*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VP Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh: Đ/c Tôn;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.Trangnt. *me*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Lê Quang Tiến*  
Ký bởi: Văn phòng Ủy ban  
nhân dân  
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên  
Ngày ký: 26-11-2020 16:42:49  
+07:00

**Lê Quang Tiến**



**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN**  
*(Kèm theo Quyết định số 3740 /QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC QUY HOẠCH KIẾN TRÚC</b>				
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	<i>Chi phí thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch áp dụng theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</i>	+ Luật Xây dựng; + Luật Quy hoạch đô thị; + Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch; + Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; + Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; + Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>+ Thông tư 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn;</p> <p>+ <i>Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;</i></p> <p>+ Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i>	<i>Chi phí thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch áp dụng theo</i>	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Luật Quy hoạch đô thị;</p> <p>+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh		<i>Địa chỉ: Số 17 đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	<i>quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</i>	<p>luật có liên quan đến Quy hoạch;</p> <p>+ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;</p> <p>+ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.</p> <p>+ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;</p> <p>+ Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn;</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>+ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;</p> <p>+ Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
<b>II LĨNH VỰC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG</b>					
1	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3,	<p>- Đối với thẩm định dự án/dự án điều chỉnh:</p> <p>+ Không quá 30 ngày đối với dự án nhóm B;</p> <p>+ Không quá 20 ngày đối</p>	<p>+ Nơi tiếp nhận hồ sơ:</p> <p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành</i></p>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư</p>	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	điểm b khoản 5 Điều 10 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP  khoản 4 Điều 10 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP  khoản 4 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)	với dự án nhóm C.  - Đối với thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh:  + Không quá 20 ngày đối với dự án nhóm B;  + Không quá 15 ngày đối với dự án nhóm C.	<i>phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>  <i>+ Cơ quan thực hiện:</i>  <i>- Sở Xây dựng;</i>  <i>- Sở Nông nghiệp và PTNT;</i>  <i>- Sở Giao thông vận tải;</i>  <i>- Sở Công Thương.</i>	xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	+ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;  + Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;  + Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;  + Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;  + Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư và xây dựng; quản lý về đấu thầu sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
2	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	+ <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ:</i> <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i> <i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	Theo quy định tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	thuật (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)		<p>+ Cơ quan thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Xây dựng;</li> <li>- Sở Nông nghiệp và PTNT;</li> <li>- Sở Giao thông vận tải;</li> <li>- Sở Công Thương.</li> </ul>		<p>hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;</li> <li>+ Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;</li> <li>+ Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;</li> <li>+ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư và xây dựng; quản lý về đấu thầu sử dụng</li> </ul>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; + Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24, điểm b khoản 1 Điều 25, điểm b khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; khoản 9, 10 và 11 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-	- Đối với công trình cấp II và cấp III: không quá 30 ngày. - Đối với các công trình còn lại: không quá 20 ngày.	+ Nơi tiếp nhận hồ sơ: <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i> <i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	<i>Theo quy định tại Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.</i>	+ Luật Xây dựng; + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	CP; khoản 1 Điều 9 Nghị định số 144/2016/NĐ-CP)		<p>+ Cơ quan thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Xây dựng;</li> <li>- Sở Nông nghiệp và PTNT;</li> <li>- Sở Giao thông vận tải;</li> <li>- Sở Công Thương.</li> </ul>		<p>+ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;</p> <p>+ Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.</p> <p>+ Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư và xây dựng; quản lý về đấu thầu sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
4	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	Lệ phí: + Đối với nhà ở riêng lẻ của nhân dân: 75.000 đồng/Giấy phép + Đối với công trình khác: 150.000 đồng/Giấy phép	+ Luật Xây dựng; + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng; + Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng; + <i>Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</i>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.				<p>+ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
5	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử -	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình và 15 ngày đối với	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i> <i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn,</i>	Không	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	nhà ở riêng lẻ.	<i>phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>		<p>giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>+ <i>Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</i></p> <p>+ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
6	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	Không	+ Luật Xây dựng; + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng; + Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng; + Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; + Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu,

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
7	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái</i></p>	Không	<p>- Luật Xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.		Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</li> <li>+ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</li> <li>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</li> <li>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</li> </ul>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
8	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i> <i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	Lệ phí: 15.000 đồng/Giấy phép	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng.</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</li> <li>- Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</li> <li>- Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác</li> </ul>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
9	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i></p>	Không	<p>- Luật Xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.				<p><i>quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</li> <li>- Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</li> <li>- Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</li> </ul>
10	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i>	- Lệ phí : 300.000 đồng/chứng chỉ (Quy định tại Thông tư số	+ Luật Xây dựng; + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p><i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i></p> <p>- Tổ chức xã hội – nghề nghiệp đã được công nhận (cho cá nhân là hội viên, thành viên của mình)</p>	<p>172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng)</p> <p>- Chi phí sát hạch do Sở Xây dựng tổ chức: 450.000đồng/lượt sát hạch.</p> <p>Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức: 500.000đồng/lượt sát hạch.</p> <p>(Quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ</p>	<p>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.</p> <p>+ Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</p> <p>+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng).	phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; + Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
11	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	Không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	+ Lệ phí: 150.000 đồng/chứng chỉ. (Quy định tại Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng) + Chi phí sát hạch: 450.000đồng/lượt sát hạch.	+ Luật Xây dựng; + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				<p>(Quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng).</p>	<p>+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng;</p> <p>+ <i>Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</i></p> <p>+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;</p> <p>+ Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i></p> <p>- Tổ chức xã hội – nghề nghiệp đã được công nhận (cho cá nhân là hội viên, thành viên của mình)</p>	<p>- Lệ phí : 300.000 đồng/chứng chỉ (Quy định tại Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng)</p> <p>- Chi phí sát hạch do Sở Xây dựng tổ chức: 450.000đồng/lượt sát hạch.</p> <p>Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức:</p>	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng;</p> <p>+ <i>Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà</i></p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				500.000đồng/lượt sát hạch.  (Quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng).	<i>thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</i>  + Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;  + Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
13	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i>  <i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái</i>	- Lệ phí: 150.000 đồng/chứng chỉ (Quy định tại Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp	+ Luật Xây dựng;  + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;  + Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p><i>Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i></p> <p>- Tổ chức xã hội – nghề nghiệp đã được công nhận (cho cá nhân là hội viên, thành viên của mình)</p>	<p>giấy phép hoạt động xây dựng)</p> <p>- Chi phí sát hạch do Sở Xây dựng tổ chức: 450.000đồng/lượt sát hạch.</p> <p>+Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức: 500.000đồng/lượt sát hạch.</p> <p>(Quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng).</p>	<p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng;</p> <p>+ <i>Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</i></p> <p>+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;</p> <p>+ Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
14	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP)	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận (cho cá nhân là hội viên, thành viên của mình)</p> <p>.</p>	<p>- Lệ phí : 300.000 đồng/chứng chỉ (Quy định tại Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng)</p> <p>- Chi phí sát hạch do Sở Xây dựng tổ chức: 450.000đồng/lượt sát hạch.</p> <p>- Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều</p>	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ</p>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức: 500.000đồng/lượt sát hạch.  (Quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng).	<i>hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</i>  + Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;  + Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
15	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành</i>	- Lệ phí : 150.000 đồng/chứng chỉ  (Quy định tại Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định	+ Luật Xây dựng;  + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;  + Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p><i>phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i></p> <p>- Tổ chức xã hội – nghề nghiệp đã được công nhận (cho cá nhân là hội viên, thành viên của mình)</p>	<p>mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng)</p> <p>- Chi phí sát hạch do Sở Xây dựng tổ chức: 450.000đồng/lượt sát hạch.</p> <p>- Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức: 500.000 đồng/lượt sát hạch.</p> <p>(Quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp</p>	<p>59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng;</p> <p>+ <i>Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</i></p> <p>+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng).	+ Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
16	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được chứng chỉ hành nghề bị thu hồi.	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Tổ chức xã hội – nghề nghiệp đã được công nhận (cho cá nhân là hội viên,</p>	Không	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ</p>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			thành viên của mình)		<p><i>hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</i></p> <p>+ Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
17	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i></p>	Lệ phí: 500.000 đồng/chứng chỉ	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</p> <p>+ Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
18	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i>	Lệ phí: 1.000.000 đồng/chứng chỉ	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>		<p>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng;</p> <p>+ <i>Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</i></p> <p>+ Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
19	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	Lệ phí: 500.000 đồng/chứng chỉ	+ Luật Xây dựng; + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; + Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng; + <i>Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ</i>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p><i>hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;</i></p> <p>+ Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN</b>				
1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i></p>	200.000 đồng/chứng chỉ	<p>+ Luật Kinh doanh bất động sản;</p> <p>+ Nghị định số 79/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư; kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản;</p> <p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p><i>đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i></p> <p>+ Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản.</p> <p>+ Thông tư số 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 10/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư, Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản và một</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					số quy định của Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; + Quyết định số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng hoặc do hết hạn (hoặc gần hết hạn)				
3.1	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i> <i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</i>	200.000 đồng/ chứng chỉ	+ Luật Kinh doanh bất động sản; + Nghị định số 79/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư; kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; + Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p><i>đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</i></p> <p>+ Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản;</p> <p>+ Thông tư 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 10/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư, Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản và một</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>số quy định của Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 06/2019/TT-BXD ngày 31/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, sử dụng nhà chung cư;</p> <p>+ Quyết định số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
3.2	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn(hoặc gần hết hạn)	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành</i></p>	200.000 đồng/chứng chỉ	<p>+ Luật Kinh doanh bất động sản;</p> <p>+ Nghị định số 79/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư; kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản;</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		<p>+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản;</p> <p>+ Thông tư 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 10/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư, Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch</p>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản và một số quy định của Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; + Thông tư số 06/2019/TT-BXD ngày 31/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, sử dụng nhà chung cư; + Quyết định số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
<b>VII</b>	<b>LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG</b>				
1	Thủ tục công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</i>  <i>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn,</i>	Lệ phí: 150.000 đồng/ hồ sơ	+ Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		<p>+ Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</p> <p>+ Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy;</p> <p>+ Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</p>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung



**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC QUY HOẠCH KIẾN TRÚC</b>				
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	<p>- Nhiệm vụ QHCT xây dựng đô thị: + Thời gian thẩm định không quá 20 ngày.</p> <p>- Nhiệm vụ QHCT xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn: + Thời gian thẩm định không quá 15 ngày.</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	<i>Chi phí thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch áp dụng theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</i>	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Luật Quy hoạch đô thị;</p> <p>+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;</p> <p>+ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;</p> <p>+ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

				<p><i>quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</i></p> <p>+ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định về nội dung hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;</p> <p>+ Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn;</p> <p>+ <i>Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;</i></p> <p>+ Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng</p>
--	--	--	--	---

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



					Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	<p>- Dự án xây dựng đô thị:</p> <p>+ Thời gian thẩm định không quá 20 ngày.</p> <p>- Dự án xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn:</p> <p>+ Thời gian thẩm định không quá 15 ngày.</p>	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	<i>Chi phí thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch áp dụng theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.</i>	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Luật Quy hoạch đô thị;</p> <p>+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;</p> <p>+ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;</p> <p>+ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày</p>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

				<p>07/4/2010 của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định về nội dung hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;</p> <p>+ Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn;</p> <p>+ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;</p> <p>+ Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng</p>
--	--	--	--	--

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung



					Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG</b>				
1	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với công trình cấp I: Không quá 40 ngày.</li> <li>- Đối với công trình cấp II và cấp III: Không quá 30 ngày.</li> <li>- Đối với các công trình còn lại: Không quá 20 ngày.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	<i>Theo quy định tại Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Luật Xây dựng;</li> <li>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>+ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây</li> </ul>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

					<p>dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;</p> <p>+ <i>Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.</i></p> <p>+ Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và</p>
--	--	--	--	--	--

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



					<p>hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư và xây dựng; quản lý về đấu thầu sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
2	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	+ Đối với nhà ở riêng lẻ của nhân dân: 75.000 đồng/Giấy phép xây dựng	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính</p>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

	<p>tôn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh..</p>			<p><i>phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</i>  + Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;  + Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  + Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;  + Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p>
--	---	--	--	---

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



					+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	Không	+ Luật Xây dựng; + Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng; + Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

				<p>+ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>+ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động</p>
--	--	--	--	--

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



					xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
4	Cấp giấy phép di dời công trình đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Luật Xây dựng;</li> <li>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>+ Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</li> <li>+ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;</li> <li>+ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng</li> </ul>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

				<p><i>nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</i></p> <p>+ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
--	--	--	--	---

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



5	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Luật Xây dựng;</li> <li>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>+ Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</li> <li>+ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;</li> <li>+ <i>Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</i></li> <li>+ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ</li> </ul>
---	---	---	--	-------	---

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

					<p>phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
6	Gia hạn đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	Lệ phí: 15.000 đồng /01lần.	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của</p>

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung



	<p>địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.</p>			<p>Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>+ <i>Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</i></p> <p>+ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây</p>
--	--	--	--	---

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

					<p>dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
7	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, UBND cấp huyện	Không	<p>+ Luật Xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>+ Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng</p>

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*



				<p>dẫn về cấp giấy phép xây dựng;</p> <p>+ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>+ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>+ Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính được</p>
--	--	--	--	--

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

					ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
--	--	--	--	--	---

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*